

Bản án số: 106/2024/HS-ST  
Ngày 18 - 3 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Lưu;

Ông Nguyễn Văn Hiệp;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:***  
Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/03/2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai án hình sự thụ lý số: 111/2024/TLST-HS, ngày 23/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 05/03/2024 đối với các bị cáo:

**Lê Trọng Q**, sinh năm 1998; HKTT: Tổ dân phố H, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở trước khi bị khởi tố: khu M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; Nơi ở hiện nay: Khu C, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Trọng T, sinh năm 1966 và bà Lê Thị M, sinh năm 1971;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023 được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022 Lê Trọng Q, sinh 1998; Nơi thường trú: Tổ dân phố H, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá; Nơi ở: khu M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh làm công nhân tại khu công nghiệp U, huyện T, tỉnh Bình Dương có mua 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS:48 B1- 172.51 để đi làm. Do không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nên tháng 01/2022 Q lên mạng xã hội Facebook của Q tên “Trọng Q” vào trang mạng xã hội để tìm mua giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả. Q kích vào thì tài khoản này nhắn tin lại cho (Q không nhớ tài khoản này tên là gì), Q nhắn tin hỏi “làm giấy phép lái xe mô tô giả hạng A1” thì tài khoản này nhắn tin lại không phải đi thi vẫn có Giấy phép lái xe mô tô chi phí với giá 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng), Q đồng ý. Sau đó, trang mạng nhắn tin cho Q yêu cầu chụp ảnh căn cước công dân; ảnh chân dung; số điện thoại gửi cho họ để làm Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 và hẹn khoảng 07 ngày là có giấy rồi chuyển qua đường shipper. Vài ngày sau có 1 người thanh niên shipper gọi cho Q bảo ra nhận hàng, Q đi bộ ra đường thuộc khu công nghiệp huyện T, tỉnh Bình Dương thì gặp 1 người thanh niên giao hàng, người này đưa cho Q 01 gói hàng và bảo kiểm tra. Q kiểm tra thì thấy có 01 Giấy phép lái xe mô tô có kích thước (5x8)cm màu vàng, số 380224829461 hạng A1 mang tên Lê Trọng Q, sinh ngày 20/11/1998, HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá, phía bên trái có ảnh của Q, phía dưới giấy có dấu tròn đỏ của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa và chữ ký của Trưởng phòng quản lý phương tiện và người lái tên là Lại Thế Khái ghi ngày 15/02/2022, Q đã thanh toán cho người thanh niên shipper tiền mặt là 1.300.000đ. Sau đó, Q đi về nhà còn người shipper đi đâu không rõ. Q cất Giấy phép lái xe vào ví và đem theo trong người. Đến ngày 06/12/2023, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS:48 B1- 172.51 đi trên đường khu Sơn Đông, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Bắc Ninh yêu cầu Q dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn. Qua kiểm tra Q đã vi phạm nồng độ cồn là 0,115 mg/l và bị tạm giữ: 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 380224829461 mang tên Lê Trọng Q. Ngày 18/12/2023 Q đã đến Cơ quan Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản Kết giám định số 63 ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"01 Giấy phép lái xe số 380224829461 ghi ngày 15/02/2022 mang tên Lê Trọng Q, sinh năm 1998, HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá là giả. Phương pháp làm giả in phun màu."

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 42/CT - VKSTPBN ngày 23/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Lê

Trọng Q ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc ninh để xét xử về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 42/CT - VKSTPBN ngày 23/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lê Trọng Q phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo:

Lê Trọng Q từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ được; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, vật chứng thu hồi được và căn cứ kết luận giám định đã có đủ cơ sở kết luận:

Do không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nên tháng 01/2022 Lê Trọng Q lên mạng xã hội Facebook tìm đặt mua 01 Giấy phép lái xe số 380224829461 ghi ngày 15/02/2022 mang tên Lê Trọng Q, sinh năm 1998, HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá để sử dụng. Ngày 06/12/2023, bị cáo Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS:48 B1- 172.51 đi trên đường khu Sơn Đông, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Bắc

Ninh kiểm tra nồng độ cồn và bị tạm giữ Giấy phép lái xe. Kết giám định Giấy phép lái xe số 380224829461 ghi ngày 15/02/2022 mang tên Lê Trọng Q là giả.

Hành vi của bị cáo Lê Trọng Q đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lê Trọng Q với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bác ruột là liệt sỹ, bố bị cáo là người thờ cúng; Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có động cơ trục lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã thu giữ của bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô có kích thước (5x8)cm màu vàng, số 380224829461 hạng A1 mang tên Lê Trọng Q, sinh ngày 20/11/1998, HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là vật chứng vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 đĩa DVD có chứa ghi âm ghi hình hỏi cung bị cáo cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của bị cáo Q điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0,25 miligam/1lít khí thở và không có Giấy phép lái xe mô tô ngày 19/12/2023, Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 4.150.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với trang mạng xã hội Facebook mà bị cáo Q liên hệ mua Giấy phép lái xe mô giả, do bị cáo Q không nhớ là trang mạng nào và đối với người thanh niên shipper giao giấy phép lái xe mô tô giả cho Q, Q không biết cụ thể tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ cần được chấp nhận.  
Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng Q phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng Khoản 1 Điều 341; điểm i, Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng Q 10 (Mười) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/3/2024.

Giao bị cáo cho UBND phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an TP Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Vũ Văn Hoan**